

Số: 88 /2009/TT-BTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2009

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 27/2007/TT-BTC
ngày 03/4/2007 và Thông tư số 130/2007/TT-BTC
ngày 02/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán
vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư
thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ về việc
ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP
ngày 05/5/2000 và số 07/2003/NĐ-CP ngày 20/01/2003 của Chính phủ về việc
sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành
kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 71/2005/NĐ-CP ngày 06/6/2005 của Chính phủ về
quản lý đầu tư xây dựng công trình đặc thù;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về
quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 27/2007/TT-BTC
ngày 03/4/2007 và Thông tư số 130/2007/TT-BTC ngày 02/11/2007 của Bộ
Tài chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính
chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước như sau:

*1. Sửa đổi điểm 3, khoản II, mục A, phần II Thông tư số 27/2007/TT-BTC
ngày 03/4/2007 như sau:*

“3. Sau khi phân bổ vốn đầu tư:

- Các Bộ gửi kế hoạch vốn đầu tư về Bộ Tài chính và Kho bạc nhà nước
(trung ương). Kho bạc nhà nước gửi kế hoạch vốn các dự án của các Bộ về Kho
bạc nhà nước địa phương để làm căn cứ kiểm soát, thanh toán vốn;

- UBND các tỉnh, thành phố gửi kế hoạch vốn đầu tư về Bộ Tài chính, đồng gửi Sở Tài chính và Kho bạc nhà nước (tỉnh, thành phố) để theo dõi, làm căn cứ kiểm soát, thanh toán vốn;

- UBND các huyện gửi kế hoạch vốn đầu tư về Sở Tài chính, đồng gửi Phòng Tài chính Kế hoạch và Kho bạc nhà nước (huyện) để theo dõi, làm căn cứ kiểm soát, thanh toán vốn”.

2. Sửa đổi điểm 4, khoản II, mục A, phần II Thông tư số 27/2007/TT-BTC ngày 03/4/2007 như sau:

“4. Giao kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư:

Sau khi phân bổ vốn, đồng thời với việc gửi cho các cơ quan nêu trên, các Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, các huyện giao chỉ tiêu kế hoạch cho các chủ đầu tư để thực hiện”.

3. Sửa đổi điểm 5, khoản II, mục A, phần II Thông tư số 130/2007/TT-BTC ngày 02/11/2007 như sau:

“5. Thẩm tra phân bổ vốn đầu tư:

5.1- Đối với dự án do các Bộ quản lý:

Sau khi nhận được kế hoạch phân bổ vốn đầu tư của các Bộ, Kho bạc nhà nước triển khai công tác kiểm soát, thanh toán theo quy định mà không chờ ý kiến thẩm tra của Bộ Tài chính. Trường hợp dự án không đủ thủ tục đầu tư, Kho bạc nhà nước không thanh toán.

Bộ Tài chính sẽ có ý kiến thẩm tra phân bổ trong thời hạn 5 ngày làm việc sau khi nhận được kế hoạch phân bổ vốn đầu tư của các Bộ (thẩm tra sau). Trường hợp có dự án phân bổ không đúng quy định, Bộ Tài chính có ý kiến dừng thanh toán, nếu đã thanh toán thì thực hiện thu hồi ngay số vốn đã thanh toán cho dự án đó. Các Bộ có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư các dự án phân bổ vốn không đúng quy định hoàn trả ngân sách nhà nước số vốn đã thanh toán và chịu trách nhiệm về hậu quả do việc phân bổ không đúng quy định gây ra .

5.2- Đối với dự án thuộc tỉnh, huyện quản lý:

Trong quá trình tham gia với các đơn vị liên quan về kế hoạch vốn đầu tư hàng năm, Sở Tài chính, Phòng Tài chính Kế hoạch đồng thời thực hiện luôn nhiệm vụ thẩm tra kế hoạch phân bổ vốn đầu tư để trình UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định. Căn cứ quyết định về kế hoạch vốn đầu tư của UBND cấp tỉnh,

cấp huyện, Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát thanh toán theo quy định. Trường hợp có dự án không đủ thủ tục đầu tư, không đảm bảo các quy định về điều kiện bố trí vốn, Kho bạc nhà nước không thanh toán và thông báo Sở Tài chính, Phòng Tài chính Kế hoạch để trình UBND cấp tỉnh, cấp huyện xử lý.

5.3- Chủ đầu tư gửi cơ quan Tài chính các cấp phương án phân bổ vốn đầu tư kèm theo các tài liệu, bao gồm:

- Đối với dự án quy hoạch: văn bản phê duyệt đề cương hoặc nhiệm vụ dự án quy hoạch và phê duyệt dự toán chi phí công tác quy hoạch.

- Đối với dự án chuẩn bị đầu tư: văn bản phê duyệt dự toán chi phí công tác chuẩn bị đầu tư.

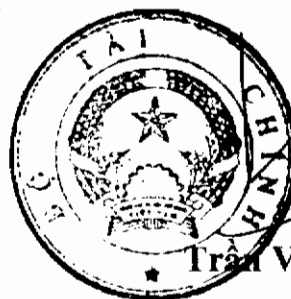
- Đối với dự án thực hiện đầu tư: dự án đầu tư xây dựng công trình (hoặc báo cáo kinh tế-kỹ thuật đối với dự án chỉ lập báo cáo kinh tế-kỹ thuật) và quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền”.

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2009. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời để Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận :

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng.
- Văn phòng Quốc hội.
- Văn phòng Chủ tịch nước.
- Văn phòng Chính phủ.
- Toà án nhân dân tối cao.
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể, các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước.
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW.
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Công báo;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ Đầu tư.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Hiến